

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 108/2021/QĐ-PT

Thành phố H, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH****GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ****TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H****Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Quang.

Bà Lê Thị Anh Minh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Duyên –  
Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên họp: Ông  
Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 210/2020/QĐST-DS  
ngày 12/8/2020, Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H đã căn cứ Điều 48,  
khoản 2 Điều 97, Điều 155, Điều 156, Điều 169, điểm đ khoản 1 Điều 217,  
khoản 3 Điều 218 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để  
đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp thừa kế” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 1070/10 tổ 4 khu phố 12, thị trấn T, huyện P, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh  
năm 1989 (Theo giấy ủy quyền số công chứng 223 quyền số 01 TP/CC-  
SCC/HĐGD ngày 11/01/2019 tại Văn phòng Công chứng Lại Thị Kim S).

Địa chỉ: P310 chung cư B, phường B, Quận H, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 59/6 đường S, Phường M, quận G, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm  
1997 (theo giấy ủy quyền số công chứng 20948 quyền số 08 TP/CC-  
SCC/HĐGD ngày 02/8/2019 tại Phòng Công chứng N).

Địa chỉ: Số 64/12 (66/12) đường L, Phường 13, quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Số 59/6 đường số 6, Phường 15, quận G, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của bà T, bà P: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989 (Theo giấy ủy quyền số công chứng 006134 quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/4/2019 tại Văn phòng Công chứng Dương Thị Cẩm Thủy).

Địa chỉ: P310 chung cư B, phường B, Quận H, Thành phố H.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

Địa chỉ: Số 201-203 đường C, Phường B, Quận N, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Nam Á:

- Ông Lưu Thanh N.

- Ông Phạm Hữu K.

(Theo Giấy ủy quyền số 143B/2020/UQQT-NHNA ngày 01/4/2020, giấy ủy quyền số 22/2020/UQ-AMC ngày 01/4/2020 và Giấy ủy quyền số 97/2020/UQ-AMC ngày 12/6/2020).

Cùng địa chỉ: Số 97Bis đường N, Phường B, Quận M, Thành phố H.

- Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1984.

- Bà Lê Thảo N, sinh năm 1988.

- Anh Phạm Thiện A, sinh năm 2009.

- Trẻ Phạm Gia H, sinh năm 2011.

- Trẻ Phạm Ngọc P, sinh năm 2014.

- Trẻ Phạm Quý L, sinh năm 2016.

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1970.

- Bà Đinh Thị Thảo V, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Số 59/6 đường S, Phường M, quận G, Thành phố H.

- Ông Nguyễn Văn A (chết năm ngày 29/01/2019).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn A:

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 1070/10 tổ 4 khu phố 12, thị trấn T, huyện P, tỉnh Đ.

+ Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1972.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959.

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962.

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Số 59/6 đường S, Phường M, quận G, Thành phố H.

Tại Đơn kháng cáo ngày 27/8/2020 nguyên đơn bà Nguyễn Thị S yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố H hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự

số 210/2020/QĐST-DS ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H với lý do:

Tòa án nhân dân quận G đưa ra nhận định và các căn cứ để ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 210/2020/QĐST-DS ngày 12/8/2020 là không đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, phía nguyên đơn đã nộp văn bản giải thích giải trình nêu rõ lý do.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu ý kiến cho rằng nội dung kháng cáo của nguyên đơn không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân quận G và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H để tiếp tục giải quyết vụ án.

### **XÉT THẤY:**

Xét, Thông báo về việc nộp tạm ứng chi phí tố tụng ngày 19/5/2010 của Tòa án nhân dân quận G đã căn cứ vào nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp yêu cầu chia thừa kế phần tài sản tranh chấp là toàn bộ đất và hiện trạng trên đất tọa lạc tại số 59/6 đường số 6, Phường 15, quận G theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 00150 ngày 20/4/2010. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định thời hạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật này. Căn cứ khoản 1 Điều 101 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định khi xét thấy cần thiết Thẩm phán tiến hành việc xem xét thẩm định tại chỗ. Tòa cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Điều 156 để ra thông báo cho nguyên đơn về việc phải nộp tạm ứng chi phí tố tụng nhưng phía nguyên đơn cho rằng Tòa cấp sơ thẩm ra thông báo này trước khi tiến hành hòa giải là không đúng với trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự nên đã không nộp chi phí tố tụng này. Lý do này là không đúng vì như đã phân tích ở trên căn cứ vào khoản 2 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm phán có nhiệm vụ và quyền hạn trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 198 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải là một trong những nhiệm vụ mà thẩm phán phải thực hiện trong thời hạn chuẩn bị xét xử chứ không phải bắt buộc phải thực hiện trước khi tiến hành các biện pháp xác minh thu thập chứng cứ. Việc xem xét thẩm định tại chỗ, việc tiến hành đo vẽ là nhằm phục vụ cho việc đối chiếu đánh giá hiện trạng nhà đất thực tế có trùng khớp hay chênh lệch diện tích so với phần diện tích được công nhận trong Giấy chứng nhận hay không và cũng là căn cứ để Tòa xem xét khi phân chia tài sản bằng hiện vật cho phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của người được giao tài sản... chứ không phải cứ xem xét thẩm định tại chỗ là đương nhiên phải tiến hành định giá tài sản. Trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử và ngay tại phiên tòa các đương sự vẫn có quyền hòa giải tự thỏa thuận về giá trị tài sản tranh chấp.

Từ những căn cứ phân tích nêu trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy Tòa án nhân dân quận G đã căn cứ Điều 155, Điều 156 để ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 210/2020/QĐST-DS ngày 12/8/2020 là có căn cứ đúng pháp luật, nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bà Nguyễn Thị S là người trên 60 tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 148, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị S.
2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 210/2020/QĐST-DS ngày 12/8/2020, Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H.
3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị S được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.
4. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Tp.H;
- VKSND TP.H;
- Chi cục THADS quận G;
- TAND quận G;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**



**Trần Thị Thủy**